

**TÒA ÁN N DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 15/2022/DS-ST
Ngày: 22-4-2022
V/v “Tranh chấp Hợp đồng
dịch vụ”

**N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên

Các hội thẩm N dân:

1. Ông Trịnh Văn Nhất

2. Ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án N dân thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/4/2022 tại trụ sở Tòa án N dân thành phố B, tỉnh B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 278/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-DS ngày 25/01/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-DS ngày 16/02/2022, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 148/TB-TA ngày 01/3/2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa tiếp theo giữa:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ NP

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Như N – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 928, đường 38, phố Ba Huyện, phường Khắc Niệm, thành phố BN, tỉnh BN (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn P.

Đại diện theo pháp luật: Ông Jeong Cheol Hwam (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường tỉnh lộ 398, thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B.

3. *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Tuất – Sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Phấn Sơn, xã Đồng Sơn, thành phố B, tỉnh B

- Anh Dương Văn P – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B.

- Ông Hoàng Trung T – Sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Thanh Cẩm, xã Tân Tiến, thành phố B, tỉnh B.

(Những người làm chứng đều xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Nguyễn Như N trình bày:

Ngày 01/6/2020, giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ NP (Viết tắt Công ty NP) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn P (Viết tắt Công ty PRIME) có ký kết với nhau Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ số 01/2020/NP-DK, thời hạn của Hợp đồng là 01 năm kể từ ngày 01/6/2020 đến ngày 01/6/2021, số vị trí bảo vệ là 01 vị trí (02 bảo vệ), thời gian làm việc 24/24h, đơn giá 01 tháng là 15.400.000 đồng (đơn giá khung), tiền ăn là 17.050 đồng/ngày. Theo Hợp đồng đã ký kết, Công ty NP đã cung cấp dịch vụ bảo vệ cho Công ty PRIME, trong quá trình bảo vệ tại Công ty PRIME không để xảy ra sai sót gì. Tuy nhiên, tính đến tháng 12/2020, Công ty PRIME chưa thanh toán cho Công ty NP bất kỳ một khoản tiền nào. Công ty NP đã nhiều lần gửi thông báo và xác nhận công nợ với Công ty PRIME nhưng đến nay Công ty PRIME đã dừng hoạt động. Do vậy, Công ty NP khởi kiện yêu cầu Công ty PRIME phải thanh toán cho Công ty NP số tiền còn nợ chưa thanh toán là 100.823.987 đồng, không yêu cầu Công ty PRIME phải thanh toán tiền lãi.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn P đã được Tòa án niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải....nhưng đại diện của Công ty PRIME không đến Tòa án làm việc và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì. Việc đại diện bị đơn không đến Tòa án làm việc, không cung cấp tài liệu chứng cứ là từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Tuất trình bày: Từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 10 năm 2020 anh được Công ty NP phân công làm nhiệm vụ bảo vệ cho Công ty

PRIME, địa chỉ tại Đường tỉnh lộ 398, thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B. Trong quá trình làm bảo vệ tại Công ty PRIME anh đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công và được Công ty NP thanh toán tiền lương đầy đủ từ tháng 6 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020. Vì lý do công việc bận nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh trong các buổi làm việc, xét xử.

2. *Anh Dương Văn P trình bày:* Từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 12 năm 2020 anh được Công ty NP phân công làm nhiệm vụ bảo vệ cho Công ty PRIME, địa chỉ tại Đường tỉnh lộ 398, thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B. Trong quá trình làm bảo vệ tại Công ty PRIME anh đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công và được Công ty NP thanh toán tiền lương đầy đủ từ tháng 11 năm 2020 đến ngày 11 tháng 12 năm 2020. Vì lý do công việc bận nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh trong các buổi làm việc, xét xử.

3. *Ông Hoàng Trung T trình bày:* Từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 12 năm 2020 ông được Công ty NP phân công làm nhiệm vụ bảo vệ cho Công ty PRIME, địa chỉ tại Đường tỉnh lộ 398, thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B. Trong quá trình làm bảo vệ tại Công ty PRIME ông đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công và được Công ty NP thanh toán tiền lương đầy đủ từ tháng 6 năm 2020 đến ngày 10 tháng 12 năm 2020. Vì lý do công việc bận nên ông đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông trong các buổi làm việc, xét xử.

Tại Biên bản xác minh ngày 26/11/2021, đại diện Ủy ban N dân xã Song Khê, thành phố B cho biết: Công ty Trách nhiệm hữu hạn P có trụ sở tại Đường tỉnh lộ 298, thôn Lịm Xuyên (hay còn gọi là thôn Liêm Xuyên), xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B có hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa phương sau khi được cấp phép. Tuy nhiên, hiện tại Công ty đã ngừng hoạt động, không còn sản xuất kinh doanh, trụ sở Công ty đã đóng cửa.

Tại Công văn số 164/CV- ĐKKD ngày 02/12/2021 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh B cung cấp: Công ty Trách nhiệm hữu hạn P có mã số doanh nghiệp 2400559702, địa chỉ trụ sở chính đăng ký thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B. Tình trạng pháp lý của Công ty hiện thuộc diện cảnh báo vi phạm. Phòng đang làm quy trình thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Tại Công văn số 29097/QLXNC-P4 ngày 01/12/2021, Cục quản lý Xuất nhập cảnh – Bộ Công an cung cấp: Qua kiểm tra, ông Jeong Cheol Hwan nhập

cảnh Việt Nam ngày 22/02/2020, hiện chưa có thông tin xuất cảnh qua các Cửa khẩu Quốc tế.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt không lý do. Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Nguyễn Như N vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu Công ty PRIME phải thanh toán trả Công ty NP số tiền còn nợ chưa thanh toán là 100.823.987 đồng. Số tiền lãi Công ty NP không yêu cầu. Công ty NP xác định mới chỉ xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty PRIME từ tháng 6/2020 đến tháng 11/2020, còn tháng 12/2020 chưa xuất hóa đơn do tháng 12/2020 Công ty NP dừng dịch vụ bảo vệ từ ngày 11/12/2020 sau nhiều lần lên làm việc với Công ty PRIME nhưng Công ty PRIME không thanh toán số tiền còn nợ. Mặc dù chưa xuất hóa đơn tháng 12/2020 nhưng công ty NP cũng đã thanh toán đầy đủ tiền lương cho N viên bảo vệ tại Công ty PRIME. Việc thanh toán tiền lương cho N viên bảo vệ trên cơ sở Hợp đồng lao động và phiếu chấm công số ngày làm thực tế tại Công ty PRIME.

Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án. Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự. Đại diện theo pháp luật của bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ NP, buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn PRIME DOKYUONG phải trả cho Công ty NP số tiền 100.823.987 đồng.

Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn PRIME DOKYUONG phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Công ty NP số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Đại diện theo pháp luật của bị đơn được niêm yết triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 01/6/2020, Công ty NP có ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ số 01/2020/NP-DK với Công ty PRIME do ông Jeong Cheol Hwan – Giám đốc đại diện cho mục đích cung cấp dịch vụ bảo vệ. Do vậy, tranh chấp giữa Công ty NP và Công ty PRIME là tranh chấp dân sự, cụ thể là “Tranh chấp về Hợp đồng dịch vụ”. Bị đơn Công ty PRIME có địa chỉ trụ sở tại thôn Lịm Xuyên (hay còn gọi là thôn Liêm Xuyên), xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B và đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Jeong Cheol Hwan hiện chưa có thông tin xuất cảnh khỏi lãnh thổ Việt Nam nên Tòa án N dân thành phố B thụ lý giải quyết yêu cầu của Công ty NP là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty NP yêu cầu Công ty PRIME phải trả số tiền phí dịch vụ bảo vệ là 100.823.987 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Ngày 01/6/2020, giữa Công ty NP và Công ty PRIME có ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ số 01/2020/NP-DK. Theo Hợp đồng đã ký kết, Công ty NP đã cung cấp dịch vụ bảo vệ cho Công ty PRIME đúng cam kết, bảo vệ an toàn tài sản cho Công ty PRIME và hàng tháng đều xuất hóa đơn Giá trị gia tăng về việc thanh toán phí dịch vụ bảo vệ gửi Công ty PRIME, riêng tháng 12/2020 Công ty NP chỉ cung cấp dịch vụ bảo vệ đến ngày 10/12/2020 nên không xuất hóa đơn. Tuy nhiên, từ khi ký hợp đồng đến nay Công ty PRIME chưa thanh toán được cho Công ty NP bất kỳ khoản tiền nào theo như nội dung hợp đồng đã ký kết. Công ty NP đã cung cấp được hợp đồng bảo vệ, hợp đồng lao động, các hóa đơn giá trị gia tăng từ tháng 6 đến tháng 11/2020, các thông báo, xác nhận công nợ, bảng thanh toán tiền lương cho các bảo vệ tại Công ty PRIME là tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ. Việc Công ty PRIME đã được niêm yết triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ là từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty NP, buộc Công ty PRIME phải thanh toán trả Công ty NP số tiền 100.823.987 đồng.

[3.2] Do Công ty NP không yêu cầu tính lãi đối với số tiền Công ty PRIME chậm thanh toán nên Hội đồng xét xử không xem xét về lãi trong vụ án này.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty NP được chấp nhận nên Công ty PRIME phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của

Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty NP không phải chịu án phí nên hoàn trả Công ty NP số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 280; Điều 513; Điều 519 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ NP. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn PRIME DOKYUONG phải thanh toán trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ NP số tiền 100.823.987 đồng (Một trăm triệu tám trăm hai mươi ba nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

2. Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn PRIME DOKYUONG phải chịu 5.041.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ NP số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000 đồng theo Biên lai thu số 0001222 ngày 25/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, T cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKS TP B,
- CCTHA dân sự TP B,
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Quyên